

Số: 32/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố L, ngày 21 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 42/2024/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

+ Chị Phàng Thị C, sinh ngày 26/4/2000.

Địa chỉ: Bản Sin P, xã S, thành phố L, tỉnh L.

+ Anh Giàng A P, sinh ngày 03/5/1993.

Địa chỉ: Bản Sin P, xã S, thành phố L, tỉnh L

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 13 tháng 01 năm 2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Phàng Thị C và anh Giàng A P trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phàng Thị C và anh Giàng A P là vợ chồng hợp pháp theo Giấy đăng ký kết hôn số: 16, ngày 13/8/2019 của Ủy ban nhân dân xã Nậm Loỏng (nay là xã S), thành phố L, tỉnh L. Đến nay chị C, anh P đều thực sự tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Chị Phàng Thị C và anh Giàng A P đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình và không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính

đáng của các bên và con chung, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phàng Thị C và anh Giàng A P thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Chị Phàng Thị C và anh Giàng A P có 02 con chung là cháu Giàng Thị Thảo N, sinh ngày 18/9/2015 và cháu Giàng Thị Kim H, sinh ngày 20/7/2017. Chị Phàng Thị C và anh Giàng A P thỏa thuận như sau:

+ Anh Giàng A P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả 02 cháu là Giàng Thị Thảo N và cháu Giàng Thị Kim H cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về phân cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phàng Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phàng Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở chị C thực hiện quyền này.

- Về tài sản (tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Chị Phàng Thị C và anh Giàng A P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phàng Thị C và anh Giàng A P thỏa thuận, chị C là người nộp toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Xác nhận chị Phàng Thị C đã nộp đủ số tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo biên lai số: 00001068 ngày 24/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã S, thành phố L, tỉnh L;
- TAND tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THA dân sự TP L;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga